UBND TỈNH HƯNG YÊN
**SỞ TÀI CHÍNH**

Số: 1529/STC-HCSN
V/v xây dựng Kế hoạch CCHC, kế hoạch tuyên truyền CCHC, Kế hoạch Kiểm tra CCHC tỉnh Hưng Yên năm 2023(chuyên đề: CCTC công)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hưng Yên, ngày 14 tháng 12 năm 2022*

Kính gửi: Sở Nội vụ

Căn cứ Công văn số 1418/SNV-CCHCVTLT ngày 23/11/2020 của Sở Nội vụ V/v xây dựng Kế hoạch CCHC, kế hoạch tuyên truyền CCHC, Kế hoạch Kiểm tra CCHC tỉnh Hưng Yên năm 2023,

Căn cứ nhiệm vụ được UBND tỉnh phân công phụ trách trong chương trình tổng thể CCHC trên địa bàn tỉnh, Sở Tài chính thực hiện xây dựng kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2023 - chuyên đề: cải cách tài chính công.

*(Gửi kèm Đề cương Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 chuyên đề: cải cách tài chính công)*

Vậy, Sở Tài chính gửi Sở Nội vụ tổng hợp, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2023 theo quy định./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Lưu: VT, HCSN.

**GIÁM ĐỐC**

Ký bởi: SỞ TÀI CHÍNH
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 14/12/2022 14:32:50

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH HƯNG YÊN

**Nguyễn Đức Tải**

**KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023**
***Chuyên đề: Cải cách tài chính công***

*(Kèm theo Công văn số 1529/STC-HCSN ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Sở Tài chính)*

## I. MỤC TIÊU

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tổng thể 5 năm giai đoạn 2021-2025 và hàng năm về kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch 184/KH-UBND ngày 7/12/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên với mục tiêu chung là đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị, đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

- Tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, tăng cường thu hút đầu tư từ các thành phần kinh tế; Động viên hợp lý, phân phối và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội địa phương theo Nghị quyết tỉnh đảng bộ lần thứ XIX; tiếp tục hoàn thiện chính sách và hệ thống thuế, các chính sách về thu nhập, tiền lương, tiền công; thực hiện cân đối ngân sách tích cực, tạo điều kiện cơ cấu lại NSNN bảo đảm tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển; dành nguồn lực cho con người, nhất là cải cách chính sách tiền lương và an sinh xã hội để chăm lo tốt hơn cho các đối tượng chính sách, người nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội khác…

- Đổi mới cơ chế hoạt động, nhất là cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công; thực hiện chính sách điều chỉnh giá dịch vụ sự nghiệp công phù hợp; chú trọng đổi mới cơ chế tài chính của các cơ sở giáo dục, đào tạo, y tế công lập theo hướng tự chủ, công khai, minh bạch. Tăng cường phân cấp và thực hiện trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao hơn cho các đơn vị sự nghiệp công lập đồng bộ cả về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính có tính đến đặc điểm từng loại hình đơn vị, khả năng, nhu cầu thị trường và trình độ quản lý nhằm thúc đẩy các đơn vị sự nghiệp công phát triển lành mạnh, bền vững… Chuẩn hóa chất lượng dịch vụ giáo dục, đào tạo, y tế; nâng cao chất

lượng các cơ sở giáo dục, đào tạo, khám chữa bệnh, từng bước tiếp cận với tiêu chuẩn khu vực và quốc tế. Đổi mới và hoàn thiện đồng bộ các chính sách bảo hiểm y tế, khám, chữa bệnh; thực hiện lộ trình thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân.

2. Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dựa trên kết quả đầu ra và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, theo mục tiêu, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước; dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý chặt chẽ việc vay và trả nợ nước ngoài; vốn ODA, đẩy nhanh giải ngân đầu tư công…

- Tăng cường đầu tư, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, văn hóa, thể dục, thể thao…

3. Tiếp tục đẩy mạnh chế độ tự chủ tại cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp theo quy định; hiệu quả sử dụng kinh phí, thực hành tiết kiệm, phòng chống lãng phí, tăng thu nhập cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động, nhất là tiết giảm tối đa các chi phí điện, nước, văn phòng phẩm, điện thoại, xăng dầu, công tác phí, hội nghị, cắt giảm kinh phí động thổ, khai trương không cần thiết… đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, trong đó cần đặc biệt quan tâm gắn với việc xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

4 Tăng cường việc kiểm tra, giám sát thường xuyên việc chấp hành các chế độ, chính sách, định mức thu, chi ngân sách nhà nước; tổ chức kiểm tra thường xuyên và định kỳ hàng năm việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp nhằm phát hiện sai sót để có chấn chỉnh kịp thời.

5. Tăng cường trách nhiệm và thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật trong lĩnh vực cải cách hành chính, cải cách tài chính công đối với cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách tài chính công; tăng cường trách nhiệm giải trình của các đơn vị, chủ tài khoản, người đứng đầu tổ chức cơ quan.

## II. NHIỆM VỤ

Trong bối cảnh tình hình dịch CoVid 19 vẫn đang diễn ra, mặc dù đã kiềm chế nhưng vẫn tiềm ẩn khó khăn, việc thực hiện mục tiêu kép vừa tổ chức phòng chống dịch vừa thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng an ninh thì việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính vẫn được quan tâm đặc biệt, đồng thời đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử, phát

6. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước để đảm bảo đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu chi của tỉnh.

## III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

*(Gửi kèm phụ lục chi tiết )*

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ trì tham mưu thực hiện các nội dung về công tác cải cách tài chính công; có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc lập dự toán ngân sách, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm đảm bảo theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, Thành phố, Thị xã; UBND các xã, phường thị trấn, các đơn vị dự toán có trách nhiệm phối hợp trong việc thực hiện các nội dung về công tác cải cách tài chính công trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo quy định hiện hành.

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách, định mức thu, chi ngân sách nhà nước; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập./.

triển kinh tế số, xã hội số, và tăng cường đẩy mạnh, thay đổi phương thức giao dịch trực tuyến, nhiệm vụ cải cách hành chính đặc biệt là cải cách tài chính công là một yêu cầu tiếp tục đặt ra đối với cả hệ thống chính trị nói chung và ngành tài chính nói riêng.

1. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 20/10/2017 Hội nghị lần thứ VI của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng quản lý và hoạt động của cac đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư 56/2022/NĐ-CP ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, sử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/04/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; tiếp tục thực hiện Kế hoạch 62/KH-UBND ngày 6/4/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên…

4. Tiếp tục thực hiện theo quy định cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hoá gia đình, văn hoá thể dục, thể thao; chú trọng đổi mới cơ chế tài chính của các cơ sở giáo dục, đào tạo, y tế công lập theo hướng tự chủ, công khai, minh bạch.

5. Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện có hiệu quả cơ chế phân cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động;

**Phụ lục**

**NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA KẾ HOẠCH TUYÊN TRUYỀN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH HƯNG YÊN NĂM 2023**

**Chuyên đề: Cải cách tài chính công**

*(Kèm theo Công văn số /STC-HCSN ngày tháng năm 2022 của Sở Tài chính)*

| STT | Nhiệm vụ chung | Nhiệm vụ cụ thể | Sản phẩm | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|---|---|
| **VI** | **CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG** | | | | | |
| 1 | Tăng cường chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ, hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công | Tham mưu văn bản đôn đốc thực hiện; tháo gỡ khó khăn trong giải ngân vốn | Công văn, Kế hoạch, … | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Năm 2023 và các năm tiếp theo |
| 2 | Thực hiện các nhiệm vụ về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước khi có Quyết định cổ phần hóa của cấp có thẩm quyền; Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp | Tham mưu văn bản thực hiện khi có chủ trương của Thủ tướng Chính phủ | Công văn, Kế hoạch, Quyết định, … | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Khi có chủ trương của Thủ tướng Chính phủ |
| 3 | Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa: Ban hành các chính sách khuyến khích thành lập đơn vị sự nghiệp ngoài công lập (*giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ); chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên* | Tham mưu ban hành chính sách khuyến khích thuộc lĩnh vực của từng ngành | Công văn, Kế hoạch, Nghị quyết, Quyết định, … | Các sở, ban, ngành | Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Năm 2023 và các năm tiếp theo |
| | '- Ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương. | | | | | |
| | Ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của pháp luật khác có liên quan. | | | | | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 4 | - Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công.<br>(Thực hiện nhiệm vụ tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ)<br>- Chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; tạo sự cạnh tranh bình đẳng trong cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa dịch vụ sự nghiệp công (Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/04/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; phê duyệt giá dịch vụ của các loại hình ...) | Các sở, ban, ngành xây dựng; gửi xin ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan; sau đó trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định | Nghị quyết, Quyết định | Các sở, ban, ngành | Sở Tài chính; Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các huyện, thành phố, thị xã | Năm 2023 và các năm tiếp theo |
| 5 | Công khai tài chính ( 1. Công khai dự toán ngân sách 2023; 2. Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm); 3. Công khai quyết toán ngân sách nhà nước 2022…) | - Các văn bản<br>- Báo cáo kết quả thực hiện được cấp có thẩm quyền phê duyệt, quyết định | Nghị quyết, Quyết định | Sở Tài chính | Sở Kế hoạch Đầu tư, KBNN tỉnh, Cục Thuế, UBND các huyện, UBND các xã phường thị trấn và các đơn vị liên quan. | Năm 2023 |
| | Ban hành đầy đủ các văn bản thuộc thẩm quyền của tỉnh về quản lý, sử dụng tài sản công; kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công | Nghị quyết, Quyết định | Nghị quyết, Quyết định | Sở Tài chính và các Sở ngành, đơn vị theo phân cấp | Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Năm 2023 |
| | | | | | | |

**Phụ lục 1**

# NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH HƯNG YÊN

*(Kèm theo Công văn số /STC-HCSN ngày / /2022 của Sở Tài chính)*

| TT | 1.Mục tiêu | 2. Nhiệm vụ | 3. Hoạt động | 4. Sản phẩm | 5. Chủ trì | 6. Phối hợp | 7.Thời gian hoàn thành | 8. Kinh phí ( trđồng) DT NSNN năm2023 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **V** | | **CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG** | | | | | | 150 Ttrđ |
| 1 | Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách | Thực hiện đạt 100% kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm | Hồ sơ thanh toán, báo cáo giải ngân | Báo cáo | Sở Kế hoạch và đầu tư | Các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố | Hàng năm | |
| 2 | | Thực hiện các nhiệm vụ về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước khi có Quyết định cổ phần hóa của cấp có thẩm quyền; Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và đổi mới cơ chế | tham mưu văn bản về cổ phần hóa DN NN | Báo cáo, Công văn, Quyết định | Sở Kế hoạch và đầu tư | Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Khi có chủ trương của Thủ tướng Chính phủ | |
| 3 | | Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách | Thực hiện điều chỉnh dự toán, quyết toán, thực hiện quy trình nội bộ | Báo cáo, Công văn, Quyết định | Sở Tài chính Tổng hợp | Các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố | Khi có văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh | |
| 4 | | Ban hành quy định về quản lý tài sản công đảm bảo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công | Tham mưu văn bản về quản lý tài sản công | Quyết định | Các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố | Sở Tài chính | Sau khi có các quy định | |
| 5 | | Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công đảm bảo đúng quy định | Tham mưu văn bản về quản lý tài sản công | Quyết định | Các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố | Sở Tài chính | Sau khi có các quy định | |
| 6 | | Triển khai thực hiện đúng các quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý | Tham mưu văn bản về quản lý tài sản công | Báo cáo | Các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố | Sở Tài chính | Thường xuyên | |
| 7 | | Thực hiện kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công | Tham mưu văn bản về quản lý tài sản công | Kế hoạch, Báo cáo, Kết luận | Các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố | Sở Tài chính | Hàng năm | |

| | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 8 | nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp. | Thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, nhất là y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học công nghệ, … | Tham mưu văn bản về rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công | Quyết định, Văn bản | Các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố | Sở Tài chính | Hàng năm | |
| 9 | | Ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương | Tham mưu văn bản về ban hành, sửa đổi bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công | Nghị quyết, Quyết định… | Các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố | Sở Tài chính | Hàng năm | |
| | | Ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của pháp luật khác có liên quan | Tham gia ý kiến hoàn thiện sửa đổi bổ sung định mức kinh tế- kỹ thuật của từng ngành, lĩnh vực | | | | | |
| | | Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công | Tham gia ý kiến hoàn thiện sửa đổi bổ sung Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước… | | | | | |
| 10 | | Công khai tài chính ( 1. Công khai dự toán ngân sách 2023; 2. Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm); 3. Công khai quyết toán ngân sách nhà nước 2022…) | Tham mưu Các văn bản; Báo cáo kết quả thực hiện được cấp có thẩm quyền phê duyệt, quyết định | Nghị quyết, Quyết định | Sở Tài chính | tư, KBNN tỉnh, Cục Thuế, UBND các huyện, UBND các xã phường thị trấn và các đơn vị | Quý I đối với dự toán; Quý IV đối với Quyết toán | |